

# HĐT L VN30 – LONG HỢP ĐỒNG THÁNG 3 TRONG NHỊP ĐIỀU CHỈNH

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 20/2/2019



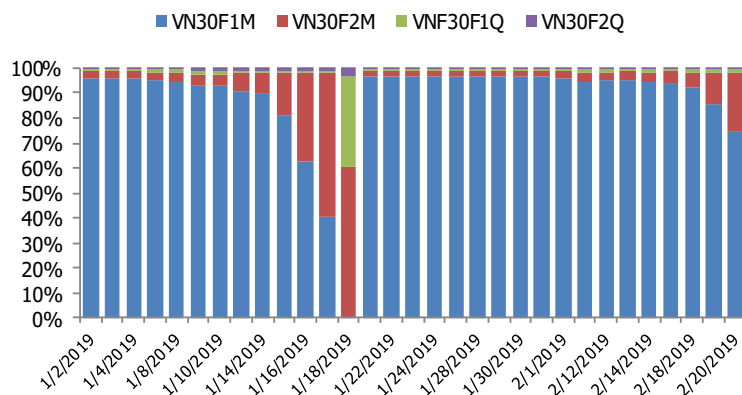
## BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1902	21/02/2019	1	908.9	3.05
VN30F1903	21/03/2019	29	902.5	13.53
VN30F1906	20/06/2019	120	900.5	28.94
VN30F1909	19/09/2019	211	900	43.04

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Trạng thái chủ đạo của thị trường trong phiên hôm nay là phân hóa mạnh ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Trong đó, VN-Index vẫn duy trì đà tăng khá tốt nhờ lực kéo từ một số Bluechips như VHM, VIC, SAB, BID...trong khi phần lớn cổ phiếu trên thị trường giao dịch khá yếu, trong trạng thái tích lũy. Đóng cửa phiên giao dịch, Vn-Index tăng 6,23 điểm (+0,65%) lên 970,58 điểm; Hnx-Index tăng 0,09% lên 106,3 điểm. Mặc dù thị trường chung tăng điểm nhưng số mã tăng điểm vẫn chiếm ưu thế với 264 mã, trong khi số mã tăng điểm chỉ là 251 cho thấy dòng tiền vẫn chưa thực sự lan tỏa tốt. Thanh khoản toàn thị trường giảm so với phiên trước, giá trị giao dịch 3 sàn đạt khoảng 4.400 tỷ đồng. Khối ngoại tiếp tục mua ròng hơn 260 tỷ đồng trên thị trường.
- VN30-Index đã chính thức vượt 910 điểm trong phiên chiều và giữ vững trên ngưỡng này khi kết phiên. Dù vậy sức lan tỏa đã không được như kỳ vọng khi sự phân hóa tiếp tục diễn ra trong nhóm cổ phiếu VN30. Hoạt động bán đã đạt sự đồng thuận cao hơn sau khi VN30-Index vượt ngưỡng điểm này. Basis của VN30F1903 tiếp tục thu hẹp cho thấy kỳ vọng của dòng tiền về khả năng bùng nổ của thị trường cơ sở là chưa cao khi sức ép từ bên bán có thể gia tăng mạnh hơn và kéo theo các nhịp rung lắc trên VN30-Index trong phiên ngày mai. Hoạt động trading trong phiên sẽ vẫn mang lại nhiều ưu thế cho giới đầu tư. Ở chiều ngược lại hoạt động giữ vị thế qua đêm cần được hạn chế khi đây là tuần lễ đáo hạn của VN30F1902. Tổng thanh khoản của cả thị trường đạt 99.830 hợp đồng tăng 11,6% so với phiên trước đó. Trong đó, phân tích khối lượng chúng tôi nhận thấy thanh khoản thị trường tập trung lớn trong khoảng giá 904-906 điểm với ưu thế thuộc về phe Short.
- Về mặt kỹ thuật, mặc dù gặp áp lực chốt lời nhưng VN30-Index vẫn giữ vững đà tăng điểm. Thị trường giao dịch sôi động với khối lượng giao dịch nằm trên mức trung bình 20 phiên gần nhất. MACD và Stochastic Oscillator đều đang cho tín hiệu mua mạnh nên rủi ro sụt giảm không cao. Kháng cự tiếp theo của VN30-Index sẽ là vùng 915-920 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế MUA trading xem xét mở với VN30F1903 tại 890-902 điểm, chốt lời quanh vùng 905 đến 908 điểm, Stoploss nếu thủng 898 điểm. Vị thế BÁN trading xem xét mở với VN30F1902 ở mức 908-910 điểm và chốt lời quanh 903-905 điểm, Stoploss khi VN30F1902 vượt 910 điểm.

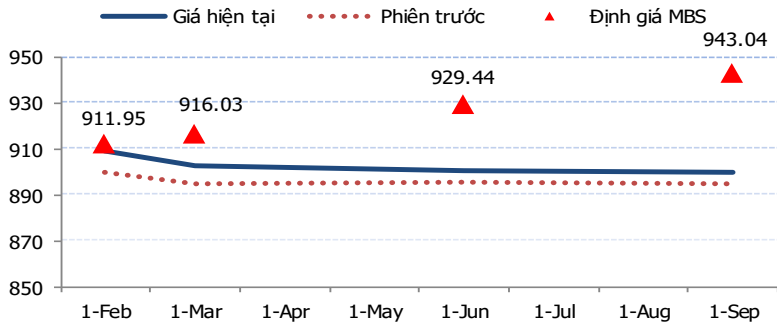
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Canh Long hợp đồng VN30F1903 trong các nhịp điều chỉnh, chốt lời vùng kỳ vọng 920-930 điểm, Stoploss nếu VN30F1903 thủng vùng 890 điểm.

### Chiến lược giao dịch Spread

Đóng cửa các vị thế giao dịch spread đối với hợp đồng VN30F1902 trước khi hợp đồng này đáo hạn

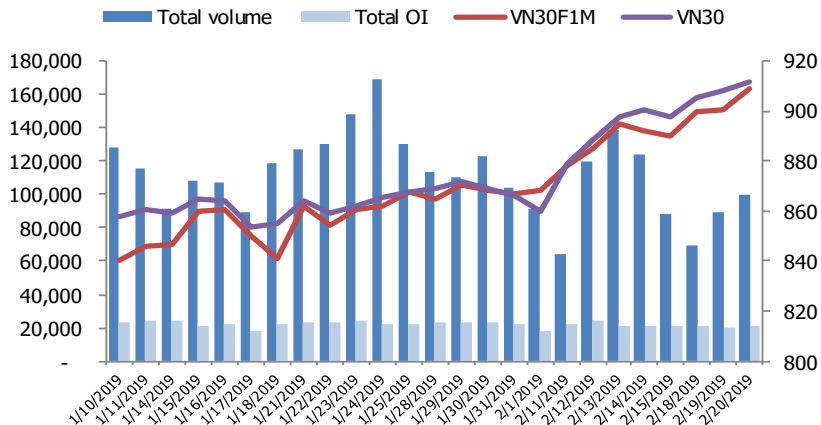
### ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



### DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1902	908.9	0.98	87,347	3.07	15556	-8.93
VN30F1903	902.5	0.82	12,329	169.49	5422	84.23
VN30F1906	900.5	0.58	122	50.62	264	-1.12
VN30F1909	900	0.57	32	-38.46	110	10.00
<b>Tổng</b>			<b>99,830</b>	<b>11.60</b>	<b>21,352</b>	<b>4.71</b>

### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



### NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Chỉ còn một phiên nữa là đáo hạn, hợp đồng tháng 2 giữ khoảng cách khá gần so với cơ sở -2,9 điểm, tương ứng tăng thêm 0,98% trong phiên lên 908,9 điểm. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 902,5 điểm (+0,82%), 900,5 điểm (+0,58%) và 900 điểm (+0,57%). Theo đó basis lần lượt đạt -9,3 điểm, -11,3 điểm và -11,8 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường phiên hôm nay tăng 11,6% đạt 99.830 hợp đồng, trong đó KLGD hợp đồng tháng 2 đạt 87.347 hợp đồng, tăng 3%. Hợp đồng tháng 3 có KLGD tăng từ cuối tuần trước, phiên hôm nay tăng đột biến đạt 12.329 hợp đồng. Giá trị giao dịch phiên hôm nay tăng gần 1.000 tỷ đồng lên 9.020,7 tỷ đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1902 là 911.95 điểm (cao hơn 3,05 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1903 là 916,03 điểm (+13,53 điểm), VN30F1906 là 929,44 điểm (+28,94 điểm) và VN30F1909 là 943,04 điểm (+43,04 điểm).
- Nhà đầu tư cần chú ý, hợp đồng VN30F1902 sẽ đáo hạn trong phiên hôm nay. Theo đó hợp đồng VN30F1903 sẽ thay thế giao dịch với tư cách F1M, thanh khoản và OI hợp đồng này đã tăng đáng kể từ trong tuần này. Đồng thời, hợp đồng VN30F1904 được đưa vào giao dịch lần đầu với tư cách F2M trong phiên ngày mai, giá tham chiếu do SGDCK Hà Nội công bố.

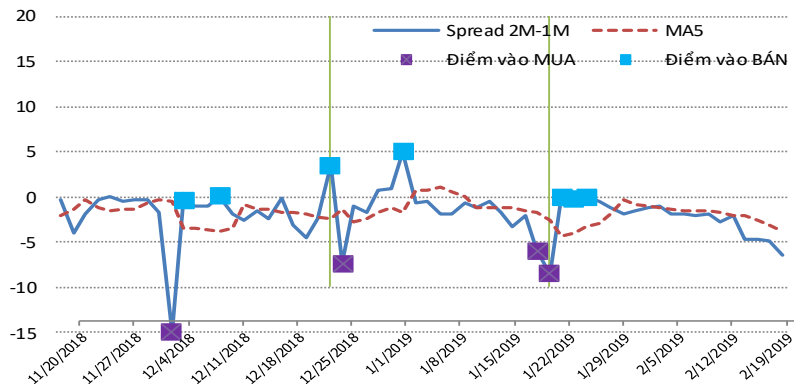
### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



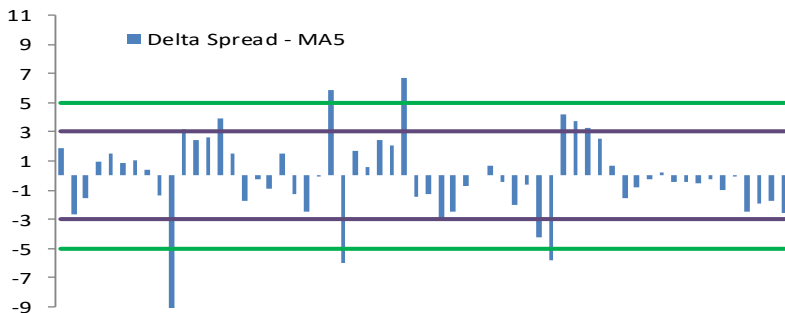
### DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-6.4	-4.9	-1.5	-3.16	-3.24
VN30F1Q - VN30F1M	-8.4	-4.8	-3.6	-3.38	-5.02
VN30F1Q - VN30F2M	-2	0.1	-2.1	-3.52	1.52
VN30F2Q - VN30F1M	-8.9	-5.2	-3.7	-3.52	-5.38
VN30F2Q - VN30F2M	-2.5	-0.3	-2.2	-0.36	-2.14
VN30F2Q - VN30F1Q	-0.5	-0.4	-0.1	-0.14	-0.36

### DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



### CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



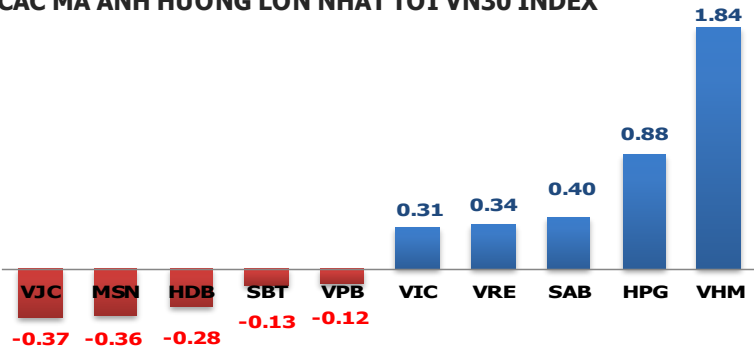
### NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Phiên giao dịch hiệu chỉnh basis của hợp đồng kỳ hạn tháng 2 trước khi hợp đồng này đáo hạn vào ngày mai khiến VN30F1902 đóng cửa ở mức giá cao nhất phiên; basis cũng thu hẹp từ -7,72 điểm về -2,9 điểm. Trong khi đó 3 hợp đồng còn lại cũng hiệu chỉnh basis nhẹ, khi cuối phiên ghi nhận mức tăng từ 5,1 đến 7,3 điểm, cao hơn mức tăng 3,98 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Hiện tại, mức giá của 3 hợp đồng này đều đang thấp hơn từ 8,9 đến 6,4 điểm so với hợp đồng VN30F1902. Tuy nhiên, do thời gian giao dịch của hợp đồng tháng hai chỉ còn 1 phiên nên nhà đầu tư sẽ khó có thể mở vị thế giao dịch spread mới để kiếm lời đối với hợp đồng này. Do đó, nhà đầu tư nên chờ đợi cơ hội xuất hiện với các hợp đồng tương lai khác, sau khi hợp đồng VN30F1902 đã đáo hạn.
- Chốt phiên giao dịch ngày hôm nay, chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1906-VN30F1903) đang ở mức -2 điểm, trong khi chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1909-VN30F1906) chỉ ở mức -0,5 điểm, mức spread tương đối thấp và chưa tạo tín hiệu mua bán rõ ràng. Dù vậy, nhà đầu tư vẫn có thể thực hiện mở vị thế Long/Short spread ở mức giá 0 điểm (tức đồng thời mua và bán 2 hợp đồng kỳ hạn khác nhau ở mức giá bằng nhau). Khi thị trường tạo chênh lệch giá mở cửa đầu phiên (opening gap), nhà đầu tư có thể thực hiện chốt lời đối với hợp đồng đã có lãi và chờ đợi cơ hội cắt lỗ hợp đồng còn lại khi thị trường có xu hướng lấp gap.

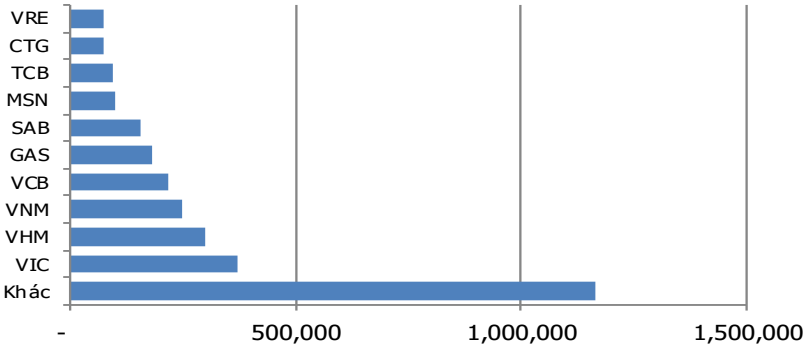
### DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



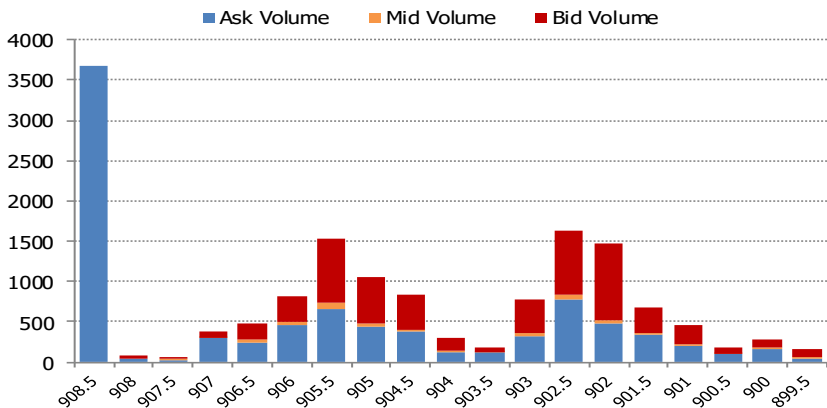
### CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



### TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



### NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Trạng thái chủ đạo của thị trường trong phiên hôm nay là phân hóa mạnh ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Trong đó, VN30-Index vẫn vượt được mốc 910 điểm nhờ vào lực đẩy của một số mã trụ cột đặc biệt là VHM. Chốt phiên, VHM tăng 3,9% lên 90.400 đồng/CP. Bên cạnh đó, một vài cổ phiếu như VRE, SAB, HPG cũng tăng mạnh và hỗ trợ vào đà tăng của VN30-Index khá tốt. Chiều ngược lại, sắc đỏ bao trùm lên hàng loạt cổ phiếu vốn hóa lớn khác như MSN, DHG, HDB, PLX, VJC, VPB... và tạo áp lực lớn lên thị trường chung.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 3,98 điểm (+0,44%) lên 911,80 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 18 mã tăng/08 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 53,10 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.838 tỷ đồng.
- Khối ngoại tiếp tục mua ròng phiên thứ 9 liên tiếp với giá trị hơn 260 tỷ đồng. Trong đó, lực mua tập trung vào một số cổ phiếu như DHG (73,42 tỷ), MSN (52,12 tỷ đồng), HPG (41,95 tỷ), VNM (33,89 tỷ đồng), VRE (29,82 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, VJC là cổ phiếu khối ngoại bán ròng mạnh nhất với 32 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top bán ròng lần lượt là CII (18,86 tỷ đồng), CTG (16,24 tỷ đồng), DQC (9,95 tỷ đồng), NVL(7,03 tỷ đồng),...

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	970.58	0.65	16.27	8.74
Dow Jones	25,954.44	0.24	16.52	10.99
S&P 500	2,784.70	0.18	18.44	10.89
Nikkei 225	21,431.49	0.60	15.81	7.08
Shanghai	2,761.22	0.20	12.97	10.72
DAX	11,401.97	0.82	12.56	7.43
Vàng	1,340.43	0.02	-	4.78
Dầu WTI	57.21	0.09	-	23.14

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Ba - 19/02/2019</b>			
[UK] Tăng trưởng thu nhập trung bình 3 tháng 10, 11, 12	3,4%	3,5%	3,4%
[UK] Tỷ lệ thất nghiệp T.12	4,0%	4,0%	4,0%
<b>Thứ Tư - 20/02/2019</b>			
[US] Họp Fed	Các chỉ số tiêu dùng, kinh doanh yếu và dự báo triển vọng kinh tế toàn cầu bị hạ xuống trong thời gian gần đây là rào cản để thực hiện thắt chặt tiền tệ.		

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Fed phát tín hiệu sẽ kiên nhẫn trong tăng lãi suất là yếu tố giúp đà đi lên tích cực được nối dài trên phố Wall. Đóng cửa chỉ nhích nhẹ 0,03% nhưng chừng ấy cũng đủ để Nasdaq ghi nhận phiên leo dốc thứ tám liên tiếp trong khi S&P 500 và Dow Jones giữ thành tích 7/8 phiên xanh với việc được cộng thêm lần lượt 0,18% và 0,24% trong đêm qua. Báo cáo của Fed cũng đẩy dollar ngay lập tức xuống giá thấp nhất ngày nhưng nhanh chóng hồi lại sau đó khiến đồng tiền này chốt phiên gần như không đổi so với tham chiếu. Lợi tức trái phiếu 10 năm theo thống kê đã giảm từ mức 2,78% từ thời điểm một tháng trước (18/01) xuống 2,65% hiện tại.
- Đồng yên hạ 0,2%, tỷ giá USD/JPY đạt mức 110,81 thấp nhất tuần. Futures các chỉ số chứng khoán Nhật và Úc đồng loạt giảm nhẹ trong những phút giao dịch đầu giờ sáng nay, phản ánh phiên tăng nhẹ đêm qua của Mỹ chưa thể là động lực dẫn dắt các thị trường này đi lên.
- MSCI bật lên đến 1,2% là mức tăng cao nhất trong gần một tháng trở lại đây. Chỉ số chứng khoán chính của châu Âu cũng lên thêm 0,7% lấy lại những mất mát trong phiên hôm qua. Bảng Anh chỉ thay đổi nhẹ trong bối cảnh Thủ tướng Theresa May quay trở lại Brussels với nỗ lực cuối cùng để cứu thỏa thuận Brexit của mình.
- Dầu WTI lên thêm 1,5% lên xấp xỉ 57 USD/thùng. Giá vàng giảm nhẹ 0,1% từ ngưỡng cao nhất 9 tháng xuống 1.344,00 USD/ounce.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30**

- VHM tăng 3.400 đồng lên 90.400 đồng/cp và là cổ phiếu tác động tích cực tới trạng thái tăng điểm của chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, sau khi tạo đáy ngắn hạn vùng 71.000 đồng cổ phiếu liên tục tăng trưởng giúp đường giá vượt lên trên các đường MA ngắn hạn và trung hạn như MA5, MA10, MA20, MA100 và MA200 ngày. Chỉ báo MACD, Stochastic RSI, ADX cho tín hiệu mua mạnh nên xu hướng tăng tiếp tục. Ngưỡng hỗ trợ đối với cổ phiếu tại vùng 82.000-83.000 đồng/cp, trong khi 95.000-96.000 sẽ là vùng kháng cự mạnh trong ngắn hạn.



### DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
<b>VNM</b>	Food Producers	9.89	143,000	0.28	0.49%	140.77	0.25	28.62	9.78
<b>TCB</b>	Banks	9.45	27,550	0.00	1.28%	76.28	0.00	9.70	1.95
<b>VIC</b>	Real Estate Investment & Services	7.92	116,500	0.43	1.48%	79.01	0.31	85.26	6.76
<b>MSN</b>	Financial Services	6.80	86,000	-0.58	0.70%	97.39	-0.36	15.88	5.14
<b>HPG</b>	General Industrials	6.20	32,200	1.58	2.05%	188.15	0.88	7.43	1.76
<b>VPB</b>	Banks	5.49	21,150	-0.24	2.39%	46.01	-0.12	7.50	1.73
<b>VJC</b>	Travel & Leisure	4.90	119,800	-0.83	1.51%	64.39	-0.37	12.66	6.13
<b>VHM</b>	Real Estate Investment & Services	5.37	90,400	3.91	4.37%	73.15	1.84	48.11	3.27
<b>MBB</b>	Banks	3.96	22,050	0.46	1.15%	213.22	0.16	9.32	1.52
<b>MWG</b>	Technology Hardware & Equipment	3.79	87,100	0.11	0.81%	51.78	0.04	13.44	4.60
<b>SAB</b>	Beverages	3.54	244,000	1.24	2.09%	9.51	0.40	35.35	9.40
<b>VCB</b>	Banks	3.31	59,100	0.17	1.19%	48.46	0.05	17.59	3.46
<b>STB</b>	Banks	3.34	12,900	0.78	2.76%	70.45	0.24	17.34	0.98
<b>HDB</b>	Banks	3.08	29,700	-1.00	1.01%	25.09	-0.28	15.11	2.07
<b>FPT</b>	Fixed Line Telecommunications	3.12	44,850	1.01	1.69%	22.34	0.29	8.43	2.32
<b>NVL</b>	Real Estate Investment & Services	2.86	58,100	0.17	0.69%	24.62	0.05	24.54	3.04
<b>EIB</b>	Banks	2.62	17,650	0.86	2.01%	2.89	0.20	16.01	1.43
<b>VRE</b>	General Retailers	2.39	32,100	1.58	2.37%	62.81	0.34	49.71	2.87
<b>PNJ</b>	General Retailers	2.00	98,900	1.02	1.23%	33.46	0.18	18.22	4.74
<b>GAS</b>	Oil & Gas Producers	1.39	96,000	0.00	1.26%	51.08	0.00	14.83	4.32
<b>SSI</b>	Financial Services	1.27	27,500	0.92	1.28%	63.22	0.11	9.49	1.45
<b>CTG</b>	Banks	1.16	20,600	0.49	2.20%	112.95	0.05	9.98	1.10
<b>GMD</b>	Industrial Transportation	1.05	27,450	0.37	1.10%	7.24	0.04	4.35	1.43
<b>REE</b>	Industrial Engineering	0.91	35,400	-0.28	1.57%	18.06	-0.02	6.99	1.25
<b>ROS</b>	Construction & Materials	0.89	34,800	0.00	3.73%	121.53	0.00	26.91	3.42
<b>CTD</b>	Construction & Materials	0.86	137,100	0.22	1.40%	8.16	0.02	6.79	1.33
<b>SBT</b>	Food Producers	0.80	20,200	-1.70	1.98%	37.13	-0.13	24.66	1.73
<b>CII</b>	Construction & Materials	0.64	22,950	-1.50	2.19%	42.74	-0.09	69.07	1.14
<b>DPM</b>	Chemicals	0.54	22,900	0.00	1.10%	13.54	0.00	15.35	1.12
<b>DHG</b>	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.47	96,200	-1.84	2.32%	32.75	-0.08	23.83	4.29

## Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

### THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
  - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
  - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
  - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**  
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
  - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
  - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
  - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
  - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
  - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
  - Thanh khoản kém
  - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
  - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

### CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
  - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
  - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
  - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
  - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

### BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
<b>Tổng số giao dịch MUA/LONG spread</b>	<b>35</b>
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
<b>Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread</b>	<b>34</b>
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm	
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng	
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	<b>GD khớp lệnh định kỳ</b>	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	<b>GD khớp lệnh liên tục</b>	- 08h45 - 14h45	
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng	
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng	
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	<b>Biên độ giao động</b>	+/- 7%	
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền	
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	<b>NĐT CK chuyên nghiệp</b>	20.000 hợp đồng
		<b>NĐT tổ chức</b>	10.000 hợp đồng
		<b>NĐT cá nhân</b>	5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	<b>Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ</b>	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	<b>Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ</b>	<b>Mức độ 1</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		<b>Mức độ 2</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		<b>Mức độ 3</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	<b>Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	



## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthilai@mbs.com.vn">ha.nguyenthilai@mbs.com.vn</a>